TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 145/2024/QĐST-HNGĐ	*Bắc Ninh, ngày 15 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 242/2024/TLST - HNGĐ ngày 02/5/2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1979; Nơi thường trú: Khu Chu Mẫu, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Vũ Hoàng T, sinh năm 1977; Nơi thường trú: Khu Đạo Chân, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Hoàng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Hoàng T đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh T thỏa thuận giao anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Vũ Tuấn A, sinh ngày 27/01/2012. Cháu Vũ Xuân N, sinh năm 2004 đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con chung. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở

người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

- Tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Nguyễn Thị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Biên lai ký hiệu BLTU/23, số 0000772 ngày 02/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS TP. Bắc Ninh;
- UBND phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thanh Ngọc